TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-PT
Ngày 27-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 103/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo Vũ Văn Cường và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Vũ Văn C, Vũ Thị Th, Bùi Văn Th, Phạm Đức Ph đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2021/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Vũ Văn C**, sinh năm 1990 tại tỉnh Hải Dương; ĐKHKTT: Thôn C, xã N, huyện Th, tỉnh Hải Dương; Hiện cư trú tại: Thôn A, xã H, huyện Th, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Đ và bà Đoàn Thị R; có vợ là Bùi Thị H (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án sơ thẩm số 08 ngày 24/3/2009, TAND huyện Thanh Miện xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cướp tài sản"; Bản án sơ thẩm số 14 ngày 22/3/2018, TAND huyện Thanh Miện xử phạt 07 tháng tù về tội "Đánh bạc" và bản án phúc thẩm số 56 ngày 21/6/2018 của TAND tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/11/2020, đến ngày 25/3/2021 thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Vũ Thị Th, sinh năm 1987 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện Th, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Đ và bà Đoàn Thị R, có chồng là Vũ Văn Kh và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị cáo tại ngoại. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Bùi Văn Th, sinh năm 1980 tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông H và bà Trần Thị M, có vợ là Cao Thị T và 04 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 17 ngày 29/12/2006, TAND huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Đánh bạc"; Bản án số 11 ngày 25/01/2016, TAND huyện Tiên Lữ, xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc"; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/11/2020, đến ngày 05/02/2021 thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

4. Phạm Đức Ph, sinh năm 1988 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Th, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đức Ph và bà Trần Thị L; có vợ là Trần Thị H và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị cáo tại ngoại. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị: Nguyễn Văn T – Sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn An S, xã H, huyện Th, tỉnh Hải Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị:

Anh Vũ Đức B – Sinh năm 1984, địa chỉ: Khu Ph, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Anh Nhữ Quang H – Sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Th, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 09/11/2020, tổ công tác của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với công an xã N, huyện Th kiểm tra nhà ở của Vũ Thị Th ở thôn C, xã N, huyện Th, tỉnh Hải Dương, phát hiện Th sử dụng 03 chiếc điện thoại di động gồm: Điện thoại Galaxy Note 10 trong máy có sim số 0387.730.902; điện thoại OPPO F7 trong máy lắp sim 1 số 0394.798.783, sim 2 số 0383.295.436; Điện thoại Iphone XS Max màu vàng, lắp sim 0972.519.999 để nhận số lô, số đề giúp em ruột là Vũ Văn C, C sử dụng điện thoại động

Iphone 11 ProMax trong máy lắp sim 0962.107.777 để nhận số lô, số đề và thanh toán tiền thắng thua với người chơi.

Quá trình điều tra xác định trong các ngày 1, 7, 8, 9 tháng 11 năm 2020, C, Th đã dùng điện thoại di động nhận số lô, số đề của người chơi cụ thể như sau:

Ngày 01/11/2020: Vũ Văn C nhận số lô, số đề của Bùi Văn Th, Th sử dụng điện thoại Iphone X số 0981.161.389 với tổng số tiền 10.000.000đ, đối chiếu với kết quả sổ xố miền bắc ngày 01/11/2020, Th trúng 7.000.000đ. Như vậy tổng số tiền Th đánh bạc là 17.000.000đ. Th và C chưa thanh toán tiền Thắng thua.

Ngày 07/11/2020: Vũ Văn C nhận số lô, số đề của Bùi Văn Th với tổng số tiền là 16.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 07/11/2020, Th trúng 7.000.000đ. Như vậy tổng số tiền Th đánh bạc với Cường là 23.000.000đ, Th và C chưa thanh toán tiền thắng thua.

Vũ Thị Th giúp C nhận số lô, số đề của đối tượng có thuê bao 0904.459.588 lưu danh bạ tên "A Tien Ngan" tổng số tiền 42.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 07/11/2020, "A Tien Ngan" trúng 45.500.000đ. Như vậy tổng số tiền Th nhận của "A Tien Ngan" là 87.500.000đ.

Vũ Thị Th giúp Cường nhận số lô, số đề của đối tượng có số thuê bao 0983.282.891 lưu danh bạ "Loc Lon" tổng số tiền 3.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 07/11/2020, "Loc Lon" trúng 3.500.000đ. Như vậy tổng số tiền Th nhận số tiền đánh bạc của "Loc Lon" là 6.500.000đ. C chưa thanh tóa tiền thắng thua.

Ngày 08/11/2020: Vũ Văn C nhận số lô, số đề của Bùi Văn Th tổng số tiền 14.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 08/11/2020, Th trúng 14.000.000đ. Như vậy tổng số tiền C đánh bạc với Th là 28.000.000đ, Th, C chưa thanh toán tiền thắng thua.

Vũ Văn C nhân số lô, số đề của Phạm Đức Ph, phán sử dụng điện thoại Samsung Galaxy S10 có lắp sim số 0977.900.912, với số tiền 1.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 08/11/2020, Phán trúng 42.000.000đ. Như vậy, tổng số tiền C đánh bạc với Ph là 43.000.000đ. C và Ph đã thanh toán xong tiền thắng, thua.

Vũ Thị Th giúp C nhận số lô, số đề của đối tượng tên "A Tien Ngan" tổng số tiền 32.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 08/11/2020, "A Tien Ngan" trúng 28.000.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc Thủy nhận của "A Tien Ngan" là 60.000.000đ, Cường và "A Tien Ngan" chưa thanh toán tiền thắng thua.

Tổng số tiền C đánh bạc bằng hình thức nhận số lô, số đề ngày 08/11/2020 là (28.000.000đ + 43.000.000đ + 60.000.000đ) = 131.000.000đ.

Ngày 09/11/2020: Vũ Văn C nhận số lô, số đề của Bùi Văn Th tổng số tiền là 25.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 09/11/2020, Thân

trúng 10.500.000đ. Như vậy, tổng số tiền C đánh bạc với Th là 35.500.000đ, Th và C chưa thanh toán tiền thắng thua.

Vũ Văn C nhận số lô, số đề của Phạm Đức Ph tổng số tiền 21.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 09/11/2020, Ph không trúng thưởng, Ph và C đã thanh toán xong.

Vũ Văn C nhận số lô, số đề của Vũ Văn T, T sử dụng điện thoại Iphone 11 lắp sim số 0394.806.392, tổng số tiền là 20.000.000đ, đối chiếu kết quả xổ số miền bắc ngày 09/11/2020, Tuấn không trúng thưởng. T và C chưa thanh toán tiền thắng thua.

Vũ Văn C nhận số lô, số đề của đối tượng tên Lộc, có tài khoản zalo là "Lãi Lộc Hữu Trung.bé" số tiền 1.000.000đ, đối chiếu kết quả sổ xố miền bắc ngày 09/11/2020 "Lãi Lộc Hữu Trung.bé" không trúng thưởng, "Lãi Lộc Hữu Trung.bé" và C chưa thanh toán tiền thắng, thua cho nhau.

Như vậy, tổng số tiền C trực tiếp nhận số lô, số đề là: (35.500.000đ + 21.000.000đ +20.000.000đ +1.000.000đ) =77.500.000đ.

Sau khi nhận các số lô, số đề trên, C gửi một số tin nhắn số lô, số đề đến điện thoại của Th nhờ Th tổng hợp, quản lý số tiền là 45.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 09/11/2020, những số lô, số đề này trúng 7.000.000đ. Như vậy, Th giúp C tổng hợp 52.000.000đ tiền đánh bạc.

Vũ Thị Th giúp C nhận số lô, số đề của Nhữ Quang H, sinh năm 1984 ở thôn A, xã H, huyện Th, tỉnh Hải Dương, Hiệp sử dụng điện thoại 0978.758.696 với số tiền là 1.750.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 09/11/2020, Hiệp không trúng thưởng, H và C chưa thanh toán tiền thắng, thua. H đã tự nguyện nộp số tiền 1.750.000đ cho cơ quan điều tra.

Vũ Thị Th giúp C nhận số lô, số đề của "A Tien Ngan" tổng số tiền 36.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 09/11/2020 "A Tien Ngan" trúng 3.500.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc Th nhận của anh "A Tien Ngan" là 39.500.000đ, C và "A Tien Ngan" chưa thanh tóa tiền thắng, thua.

Vũ Thị Th giúp C nhận số lô, số đề của đối tượng có số điện thoại 0966.501.333 lưu danh bạ "Thang" tổng số tiền 4.300.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 09/11/2020, "Thang" trúng 3.500.000đ như vậy tổng số tiền đánh bạc Th nhận của "Thang" là 7.800.000đ.

Vũ Thị Thủy giúp C nhận số lô, số đề của đối tượng có số điện thoại 0983.282.891 lưu trong danh bạ "Loc Lon" tổng số tiền 3.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 09/11/2020, "Loc Lon" trúng 14.000.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc Th nhận của "Loc Lon" là 17.000.000đ, C và "Loc Lon" chưa thanh toán tiền thắng, thua.

Vũ Thị Th giúp C nhận số lô, số đề của đối tượng có điện thoại 0392.883.388 lưu trong danh bạ "Thanh Trung" tổng số tiền là 80.000.000đ đối

chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 09/11/2020, "Thanh Trung" không trúng, C và "Thanh Trung" chưa thanh toán tiền thắng thua.

Vũ Thị Th giúp Cường nhận số lô, số đề của Vũ Đức B, sinh năm 1974, địa chỉ: khu P, thị trấn Th, huyện Th, B sử dụng số điện thoại 0962.879.016 với số tiền 200.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc B không trúng thưởng, C và B chưa thanh toán tiền thắng, thua cho nhau.

Vũ Thị Th giúp C nhận số lô, số đề của đối tượng sử dụng điện thoại 0904.922.880 có tên lưu trong danh bạ "A Quyết Lọ" số tiền 16.000.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc "A Quyết Lọ" trúng trúng 14.000.000đ. Như vậy tổng số tiền đánh bạc Th nhận của "A Quyết Lọ" là 30.000.000đ, Cường và "A Quyết Lọ" chưa thanh toán tiền thắng, thua.

Vũ Thị Th giúp C nhận số lô, số đề của số điện thoại "+84373.926.666" không lưu tên số tiền 4.200.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 09/11/2020 thuê bao này không trúng thưởng, chưa thanh toán tiền thắng thua.

Như vậy: Tổng số tiền Th nhận số lô, số đề giúp cường ngày 09/11/2020 là (1.750.000đ + 39.500.000đ + 7.800.000đ + 17.000.000đ + 80.000.000đ + 200.000đ + 30.000.000đ + 4.200.000đ) = 180.450.000đ + 52.000.000đ (Cường chuyển tin nhắn) = 232.450.000đ.

Tổng tiền C đánh bạc bằng hình thức nhận số lô, số đề ngày 09/11/2020 là (77.500.000đ +180.450.000đ) = 257.950.000đ.

Cách thức đánh bạc: đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, người trúng "đề" là người đánh 02 con số trùng với hai số cuối của giải đặc biệt (đề hai số), còn với "đề đầu" là người chơi đánh 02 con số trùng với hai chữ số đầu của giải đặc biệt, nếu trúng thì người chơi sẽ được trả gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra, *"riêng nếu Phán trúng thì Cường sẽ trả gấp 84 lần số tiền Phán đã bỏ ra"*. Người trúng "lô thường" (một cặp số tự nhiên) là người đánh cặp số trùng với cặp số cuối cùng của bất kỳ giải thưởng nào (từ giải đặc biệt đến giải bảy), "lô đầu" là người đánh cặp số trùng với cặp số đầu tiên của bất kỳ giải thưởng nào (từ giải đặc biệt đến giải bảy), nếu trúng thì người chơi sẽ được trả 3,5 lần số tiền đã bỏ ra nhân với số lần trùng của tất cả các giải. Người trúng "lô xiên hai" là người đánh 02 cặp số tự nhiên, nếu trúng thì được trả gấp 10 lần, số tiền người chơi đã bỏ ra.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HSST ngày 15/7/2021 của TAND huyện Thanh Miện đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn C, Vũ Thị Th, Bùi Văn Th, Phạm Đức Ph phạm tội: *"Đánh bạc"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Văn C: 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi 128 ngày tạm giam (từ ngày 18/11/2020 đến 25/3/2021).

Căn cứ điểm b khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối; Xử phạt bị cáo Vũ Thị Th: 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th: 32 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi 80 ngày tạm giam (từ ngày 18/11/2020 đến 05/02/2021).

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Đức Ph: 21 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo khác, về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm hình sự, quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 21/7 và 28/7/2021 Vũ Thị Th, Vũ Văn C kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra bị cáo Th còn đề nghị được hưởng án treo. Bị cáo nộp bổ sung biên lai thu tiền án phí, tiền phạt (nộp trước QĐ Thi hành án), các giấy chứng nhận, xác nhận đã thực hiện công tác từ thiện, ủng hộ quỹ phòng chống covid-19 của địa phương, các huân, huy chương của ông, bà, bác bị cáo.

Ngày 26/7/2021 Phạm Đức Ph kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Bị cáo nộp biên lai thu tiền án phí, tiền phạt (nộp trước QĐ thi hành án), các giấy xác nhận trong công tác từ thiện, ủng hộ quỹ phòng chống dịch covid-19 của địa phương, giấy ghi nhận tấm lòng vàng trong các công tác xây dựng cơ sở vật chất của địa phương.

Ngày 22/7/2021 Bùi Văn Th kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo nộp thêm đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của địa phương).

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo vắng mặt nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS), không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Th, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt, xử phạt Bùi Văn Th 32 tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, 357 của BLTTHS chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Văn C, Vũ Thị Th, Phạm Đức Ph, sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt. Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 03 năm 09 tháng đến 4 năm tù về tội Đánh bạc, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam. Xử phạt bị cáo Vũ Thị Th từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù. Xử phạt Phạm Đức Ph từ 15 đến

18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo được tính từ ngày bắt đi thi hành án. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo kháng cáo trong thời hạn nên kháng cáo là hợp pháp. Tại phiên tòa bị cáo C, Th, Ph, Th vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt. Do vậy, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 01, 07, 08, 09 tháng 11 năm 2020, tại nhà ở của Vũ Văn C ở thôn A, xã H, huyện Th và nhà ở của Vũ Thị Th ở thôn C, xã N, huyện Th, C sử dụng điện thoại di động của mình đánh bạc trái phép, còn Th giúp C trong việc đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động như sau: Ngày 01/11/2020, Vũ Văn C đánh bạc với Bùi Văn Th là 17.000.000 đồng; Ngày 07/11/2020, Vũ Văn Cường đánh bạc với Bùi Văn Thân là 23.000.000 đồng. Vũ Thị Th giúp C đánh bạc với các đối tượng khác là 94.000.000 đồng. Tổng số tiền Vũ Văn C đánh bạc là 117.000.000 đồng; Ngày 08/11/2020, Vũ Văn C đánh bạc với Phạm Đức Ph là 43.000.000 đồng, với Bùi Văn Th là 28.000.000 đồng. Vũ Thị Th giúp C đánh bạc với các đối tượng khác là 60.000.000 đồng. Tổng số tiền C đánh bạc là 131.000.000 đồng; Ngày 09/11/2020, Vũ Văn C đánh bạc với Phạm Đức Ph là 21.000.000 đồng, với Nguyễn Văn T là 20.000.000 đồng, với Bùi Văn Th là 35.500.000 đồng, với đối tượng tên L là 1.000.000 đồng. Vũ Thị Th giúp C đánh bạc với các đối tượng khác là 232.450.000 đồng. C đánh bạc tổng số tiền là 257.950.000 đồng.

[2.2] Như vậy, bị cáo Vũ Văn C đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với tổng số tiền là 522.950.000đ. Bị cáo Vũ Thị Th giúp bị cáo Cường đánh bạc, tổng số tiền giúp Cường là 386.450.000đ. Bị cáo Bùi Văn Th thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền là 103.500.000đ. Bị cáo Phạm Đức Ph thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền là 64.000.000đ. Bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền là 20.000.000đ. Hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo Vũ Văn C, Vũ Thị Th đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo Bùi Văn Th, Phạm Đức Ph đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Hải Dương xét xử các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ pháp luật. Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị về tội danh nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, HĐXX xét thấy:

[3.1] Về vị trí, vai trò của các bị cáo: Các bị cáo đồng phạm giản đơn, trong đó Cường là người đề xuất, chuẩn bị công cụ, trực tiếp đánh bạc nên giữ vai trò chính, Vũ Thị Th giữ vai trò giúp sức cho Cường nên giữ vị trí thứ hai. Các bị cáo Bùi Văn Th có số tiền đánh bạc lớn hơn bị cáo Phán nên giữ vị trí thứ ba, Phạm Đức Ph có số tiền và số lần đánh bạc trái phép nhiều hơn bị có T nên giữ vị trí thứ tư.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Vũ Văn C, Vũ Thị Th, Bùi Văn Th, Phạm Đức Ph thực hiện 02 hành vi đánh bạc trái phép trở lên, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" do vậy các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn C, Bùi Văn Th có nhân thân không tốt, đã từng bị kết án mặc dù đã được xóa án tích nhưng các bị cáo không lấy đó là bài học cho mình lại tiếp tục phạm tội. Các bị cáo Th, Ph có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Văn C tích cực tham gia ủng hộ công tác phòng chống dịch bệnh tại địa phương và được chính quyền địa phương xác nhận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Như vậy, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, xác định đúng về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo C, Th, Ph đã nộp biên lai thu tiền án phí, tiền phạt (trước QĐ thi hành án) thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội và ý thức tốt trong việc chấp hành pháp luật, các bị cáo đều tích cực trong công tác thiện nguyện, ủng hộ địa phương trong việc phòng chống dịch bệnh, xây dựng cơ sở vật chất (có xác nhận, ghi nhận của chính quyền địa phương). Như vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo C, Th, Ph. Đây là những tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm, do vậy có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Th có đơn đề nghị xác nhận gia đình hoàn cảnh khó khăn, HĐXX xác định đây không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của BLHS nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Th. Trong vụ án này, bị cáo Th, Ph, Th kháng cáo đề nghị được hưởng án treo. HĐXX xét thấy, các bị cáo đánh bạc nhiều lần, bị áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đánh bạc với số lượng tiền nhiều, bị cáo Thân có nhân thân không tốt; Căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn thi hành Điều 65 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo, nên HĐXX không chấp nhận nội dung kháng cáo này của các bị cáo.

[3.5] Từ phân tích trên, HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo C, Th, Ph, sửa bản sơ thẩm hình sự về phần hình phạt theo hướng giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo trên. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thân, giữ nguyên bản án sơ thẩm hình sự về phần hình phạt.

[4] Về án phí: Bị cáo C, Th, Ph kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Th kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các nội dung khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Vũ Văn C, Vũ Thị Th, Phạm Đức Ph, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HSST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện về phần hình phạt đối với các bị cáo Vũ Văn C, Vũ Thị Th, Phạm Đức Ph

Căn cứ Điều a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Th, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HSST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn Th

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Vũ Văng C, Vũ Thị Th

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn C 03** (Ba) năm **06** (Sáu) tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ 128 (Một trăm hai mươi tám) ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 18/11/2020 đến 25/3/2021). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Vũ Thị Th 03** (Ba) năm tù về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Bùi Văn Th và Phạm Đức Ph; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Phạm Đức Ph.

Xử phạt bị cáo **Bùi Văn Th 32** (Ba mươi hai) tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ 80 (Tám mươi) ngày tạm giam (từ ngày 18/11/2020 đến 05/02/2021). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Phạm Đức Ph 15** (Mười lăm) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3.Về án phí: Các bị cáo Vũ Văn C, Vũ Thị Th, Phạm Đức Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Bùi Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4.Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân

Nơi nhận:

-VKSND tỉnh Hải Dương;

-Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;

-Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;

-TAND, VKSND, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện;

-CQCSĐT Công an huyện Thanh Miện;

- Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

-Lưu hồ sơ, lưu trữ, lưu Tòa GĐ&NCTN.